

Số: 75/2025/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 04 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thuý N, sinh năm 1997; nơi thường trú: thôn L, đặc khu C, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: L, Phường Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh;

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hồng D, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn L, đặc khu C, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thuý N và anh Nguyễn Hồng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thuý N và anh Nguyễn Hồng D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh D có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng P, sinh ngày 17/12/2021. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu P cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến kh con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh chị thống nhất hàng tháng anh D cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng, kể từ tháng 11/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có **sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật**.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh D chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nêu trên, thì hàng tháng anh D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị N và anh D tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: **Chị N nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 000007289087 ngày 05 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng; chị N đã nộp đủ tiền án phí.**

- Về những vấn đề khác: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - TAND TP Hải Phòng;
 - VKSND TP Hải Phòng;
 - VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
 - Phòng THADS khu vực 4 - Hải Phòng;
 - UBND đặc khu Cát Hải
- (Đăng ký kết hôn ngày 17/3/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh